

Ngày 30/09/2025	36,100 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-7.7%	-5.1%	-9.3%

	Q3/25	
ROE	27.2%	+/- YoY ▼ 5.8%

	Q3/25		
DT thuần	278	QoQ ▼ 13.0	YoY ▲ 10.0
		▼ 4.5%	▲ 3.7%
	tỷ VNĐ		

	9T 2025	
DT thuần	807	YoY ▲ 37.0
		▲ 4.9%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN gộp	52.2	QoQ ▼ 2.00	YoY ▼ 38.5
		▼ 3.7%	▼ 42.5%
	tỷ VNĐ		

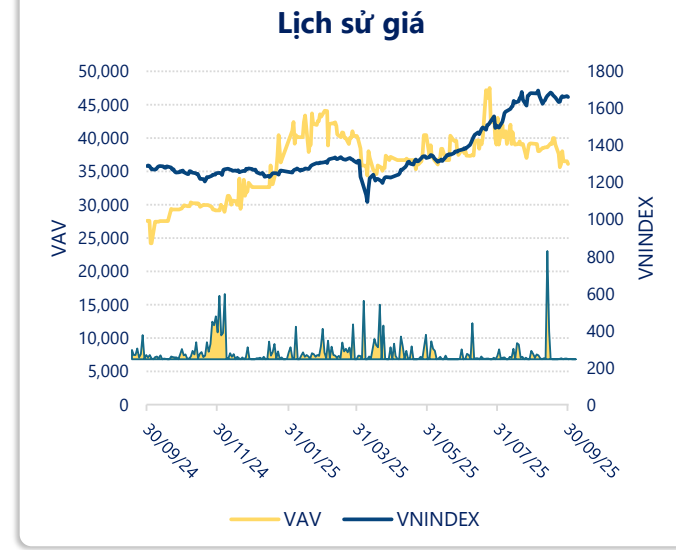
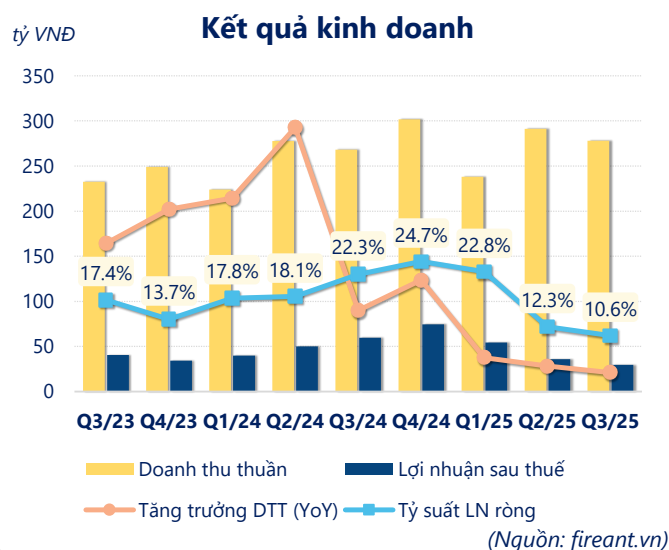
	9T 2025	
LN gộp	184	YoY ▼ 54.0
		▼ 22.9%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN thuần	37.0	QoQ ▼ 8.10	YoY ▼ 37.6
		▼ 18.1%	▼ 50.5%
	tỷ VNĐ		

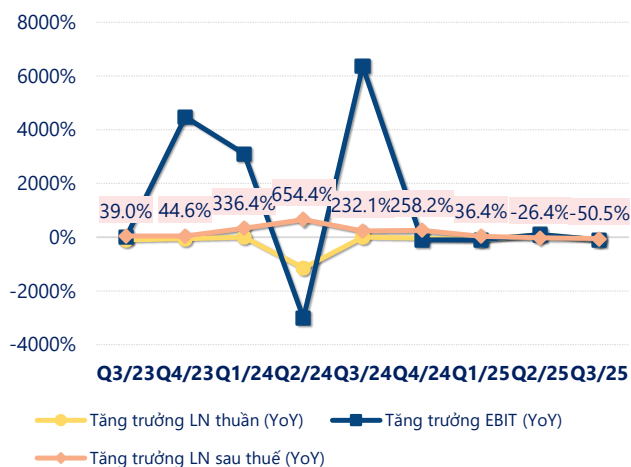
	9T 2025	
LN thuần	150	YoY ▼ 37.0
		▼ 20.1%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN sau thuế	29.6	QoQ ▼ 6.20	YoY ▼ 30.2
		▼ 17.4%	▼ 50.6%
	tỷ VNĐ		

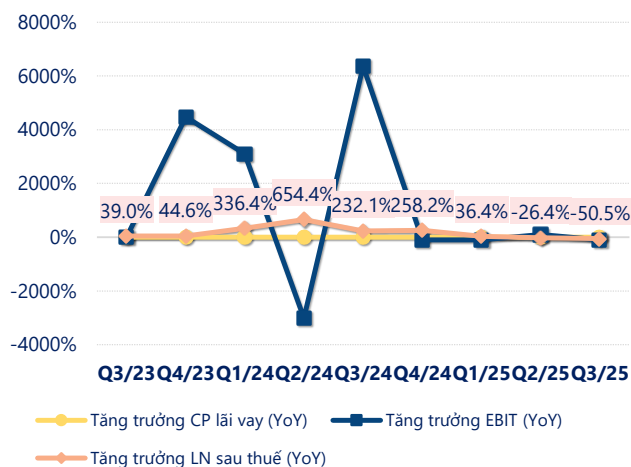
	9T 2025	
LN sau thuế	120	YoY ▼ 30.0
		▼ 20.1%
	tỷ VNĐ	



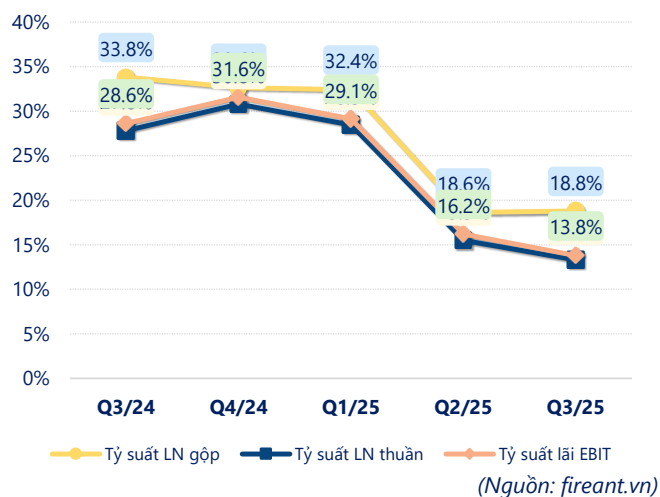
Tăng trưởng lợi nhuận



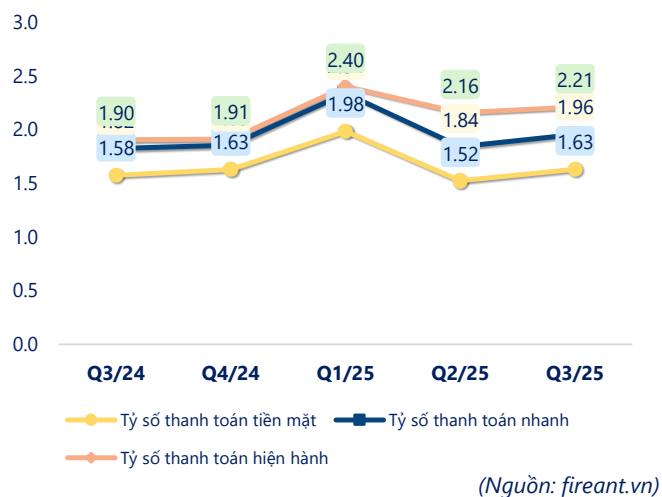
Tăng trưởng chi phí



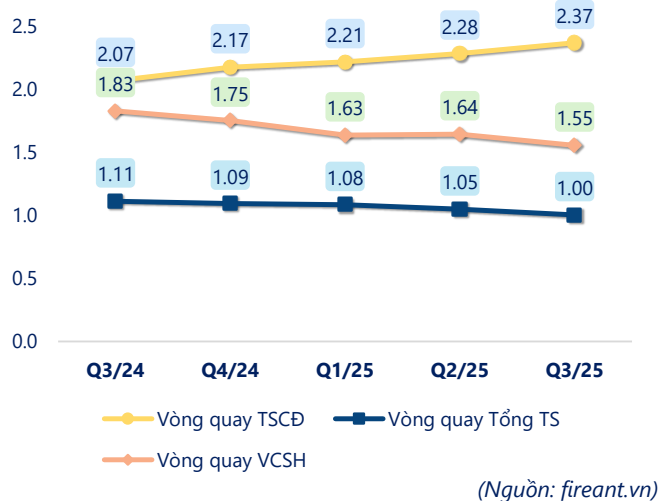
Tỷ suất lợi nhuận



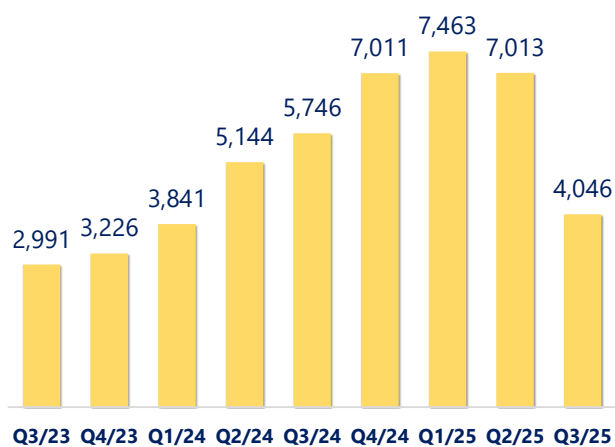
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q3/25	Q3/24	Thay đổi YoY	9T 2025	9T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	278	268	3.7%	807	770	4.9%
Giá vốn hàng bán	226	178	26.8%	624	532	17.3%
Lợi nhuận gộp	52.2	90.7	-42.5%	184	238	-22.9%
Doanh thu HĐTC	2.18	3.24	-32.6%	12.0	8.58	39.5%
Chi phí TC	1.34	2.04	-34.1%	5.05	7.30	-30.9%
Chi phí lãi vay	1.34	2.04	-34.1%	5.05	7.30	-30.9%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	11.5	12.3	-6.4%	24.0	27.3	-12.0%
Chi phí QLDN	4.56	4.98	-8.4%	16.7	24.8	-32.8%
LN thuần từ HĐKD	37.0	74.6	-50.5%	150	187	-20.1%
Lợi nhuận khác	0	0.05	-100%	0.00	0.07	-101%
LN trước thuế	37.0	74.7	-50.5%	150	187	-20.1%
Lợi nhuận sau thuế	29.6	59.8	-50.6%	120	150	-20.1%
LNST của CĐ cty mẹ	29.6	59.8	-50.6%	120	150	-20.1%

(Nguồn: fireant.vn)

